

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 10-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phùng Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Hải Quân

Ông Lương Văn Tân

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS, ngày 22 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đào Văn H, sinh ngày 03/7/1979 tại huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn A, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; có vợ Trần Thị Q và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giữ ngày 12/10/2018 đến ngày 27/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

2. Trần Quốc H1, sinh ngày 19/01/1992 tại huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H2 và bà Nguyễn Thị N1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giữ, giam ngày 12/10/2018; có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn N; vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Đàm Văn P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 10 phút ngày 12/10/2018, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại đường quốc lộ 1B, thuộc thôn Tênh Chè, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn phát hiện xe ô tô biển kiểm soát 88A-033.07 chạy theo hướng Lạng Sơn – Thái Nguyên có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác đã tiến hành dừng xe kiểm tra, người lái xe khai nhận tên là Nguyễn Văn N, sinh năm 1981, trú tại: phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, cùng hai hành khách trên xe là Đào Văn H, sinh năm 1979, trú tại: Thôn A, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc và Trần Quốc H1, sinh năm 1992, trú tại: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Qua kiểm tra phát hiện trên xe ô tô có 08 thùng hàng của Đào Văn H và Trần Quốc H1, bên trong đều chứa pháo, trong đó: 06 thùng mỗi thùng có 18 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn, tổng 06 thùng là 108 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn có tổng trọng lượng là 153kg và 02 thùng mỗi thùng chứa 432 quả pháo hình lựu đạn (pháo trứng), tổng 02 thùng là 864 pháo trứng có tổng trọng lượng là 30kg. Tổng trọng lượng của hai loại pháo là 183kg. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các bị cáo về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ gồm: 108 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn; 864 quả pháo có hình lựu đạn; 08 bao tải dứa màu xanh; 08 thùng cát tông; 01 xe ô tô biển kiểm soát 88A-033.07 màu đen, nhãn hiệu HUYNDAI; 01 giấy biên nhận thể chấp số: 1702/GBNTC/NHTC/CN246; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm số: KC 6068339; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI: 351546006700684 thu của Trần Quốc H1; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, số IMEI 1: 356900073826464; IMEI 2: 356900073826472 và số tiền 7.440.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu của Đào Văn H.

Tại biên bản xác định chủng loại và trọng lượng vật chứng (nghi là pháo) lập hồi 06 giờ 05 phút, ngày 12/10/2018 tại Công an huyện Cao Lộc xác định: 108 giàn loại 36 lỗ/giàn có trọng lượng là 153kg; 864 quả pháo trứng có trọng lượng 30kg. Tổng trọng lượng là 183kg.

Kết luận giám định số 26/KL-PC09 ngày 16/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 20/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Đào Văn H và Trần Quốc H1 về tội Buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Văn H.

Tuyên bố bị cáo Đào Văn H và Trần Quốc H1 phạm tội Buôn bán hàng cấm, xử phạt:

Bị cáo Đào Văn H từ 09 đến 10 năm tù.

Bị cáo Trần Quốc H1 từ 09 đến 10 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng vì các bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xác nhận 108 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn; 864 quả pháo có hình lựu đạn (trong đó 03 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn và 10 quả pháo trúng hình lựu đạn đã sử dụng để giám định hết); 08 thùng bìa cát tông; 08 bao tải dứa màu xanh dùng để đựng pháo đã tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày 11/12/2018 của Cơ quan Điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Xác nhận Cơ quan Điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 88A-033.07 màu đen, nhãn hiệu HUYNDAI; 01 giấy biên nhận thế chấp số: 1702/GBNTC/NHTC/CN246; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm số: KC 6068339 cho chủ sở hữu

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, số IMEI: 351546006700684 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, số IMEI 1: 356900073826464; IMEI 2 356900073826472.

- Trả lại cho bị cáo Đào Văn H số tiền 7.440.000đ (bảy triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Về án phí: Các bị cáo Đào Văn H và Trần Quốc H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo Đào Văn H trình bày do hoàn cảnh quá khó, con bị mắc bệnh tâm thần, vợ thường xuyên ốm đau nên đã phạm tội. Cả hai bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do thường xuyên sang Trung Quốc vác hàng thuê nên bị cáo Đào Văn H biết chỗ mua pháo và nảy sinh ý định mua pháo ở Trung Quốc mang về Việt Nam để bán kiếm lời. Khoảng 12 giờ ngày 11/10/2018, Đào Văn H điện thoại rủ Trần Quốc H1 cùng mua pháo từ Trung Quốc mang về Việt Nam để bán, H1 đồng ý. Sau đó Hữu thuê Nguyễn Văn N là lái xe Taxi biển kiểm soát 88A-033.37 chở H, H1 từ Vĩnh Phúc lên Lạng Sơn sau đó quay lại với giá tiền công thỏa thuận là 4.000.000đ, trong đó ứng trước 1.000.000đ để đổ xăng xe. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi lên đến thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, hai bị

cáo xuống xe và đi xe ôm đến khu vực đường mòn thường gọi là “Đường Đài” thuộc xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn rồi vượt biên giới sang Trung Quốc. Khi sang đến Trung Quốc hai bị cáo hỏi mua pháo tại lán của một cặp vợ chồng người Trung Quốc, thì được người vợ thường gọi là Xuân (không rõ họ tên, địa chỉ) báo giá là 90.000đ 01 giàn loại 36 lỗ/giàn và 6.000đ 01 quả lựu đạn (pháo trứng), các thùng pháo đều đã được đóng sẵn trong các thùng bìa cát tông. Bị cáo Đào Văn H và Trần Quốc H1 bàn bạc với nhau mua 06 thùng pháo loại 36 lỗ/giàn và 02 thùng pháo trứng, số tiền mua pháo sẽ chia đôi và khi về Vĩnh Phúc sẽ chia đôi số pháo trên để bán kiếm lời. Bà Xuân cho biết 06 thùng pháo loại 36 lỗ/giàn có tổng trọng lượng 108 giàn pháo, 02 thùng pháo trứng có tổng số 864 quả, tổng số tiền 08 thùng pháo trên là 14.880.000đ. Đào Văn H đưa tiền cho bà Xuân, H1 đưa lại cho H số tiền 7.440.000đ. Hai bị cáo vác pháo về Việt Nam theo đường cũ cắt giầu, đến khoảng 03 giờ ngày 12/10/2019 H gọi điện thoại cho N bảo đưa xe đến đón. Khi Nam điều khiển xe ô tô đến nơi thì bị cáo H, H1 bê các thùng pháo trên để vào cốp và hàng ghế sau của xe ô tô. Khi xe ô tô đi đến địa phận thôn Tênh Chè, xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an huyện Cao Lộc phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm 08 thùng cát tông, trong đó có 06 thùng mỗi thùng có 18 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn, tổng 06 thùng là 108 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn có tổng trọng lượng là 153kg và 02 thùng mỗi thùng chứa 432 quả pháo hình lựu đạn (pháo trứng), tổng 02 thùng là 864 pháo trứng có tổng trọng lượng là 30kg. Tổng trọng lượng của hai loại pháo là 183kg.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản xác định chủng loại và trọng lượng vật chứng lập hồi 06 giờ 05 phút, ngày 12/10/2018 và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Đào Văn H và Trần Quốc H1 phạm tội Buôn bán hàng cấm được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố các bị cáo về tội Buôn bán hàng cấm theo quy định điểm c khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế được pháp luật bảo vệ, vi phạm các quy định của pháp luật về lưu thông hàng cấm. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình gây ra, nhằm để răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đào Văn H có bố đẻ là ông Đào Văn S được tặng thưởng huân chương

kháng chiến chống Mỹ hạng ba, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Vụ án này có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, xét về tính chất vai trò tham gia của các bị cáo, thì bị cáo Đào Văn H là người khởi sự việc mua bán pháo nổ nên bị cáo là người giữ vai trò chính. Đối với bị cáo Trần Quốc H1 khi được bị cáo H rủ cũng đã tích cực cùng thực hiện hành vi mua bán pháo nổ. Tuy nhiên, bị cáo Đào Văn H có hoàn cảnh gia đình khó khăn và có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo Trần Quốc H1 nên mức hình phạt đối với các bị cáo sẽ tương đương nhau.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự nên xác định các bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[11] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[12] Đối với Nguyễn Văn N là lái xe ô tô taxi biển kiểm soát 88A-033.07 chở các bị cáo Đào Văn H và Trần Quốc H1 cùng toàn bộ số pháo bị thu giữ. Do N không biết các thùng bìa cát tông mà các bị cáo thuê vận chuyển có chứa pháo nổ nên không xem xét xử lý.

[13] Đối với người phụ nữ Trung Quốc tên Xuân bán pháo cho các bị cáo Đào Văn H và Trần Quốc H1 do điều kiện về lãnh thổ nên cơ quan điều tra không có điều kiện để xác minh làm rõ.

[14] Về xử lý vật chứng: Đối với 108 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn; 864 quả pháo có hình lựu đạn (trong đó 03 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn và 10 quả pháo trứng hình lựu đạn đã sử dụng để giám định hết); 08 thùng bìa cát tông; 08 bao tải dứa màu xanh dùng để đựng pháo đã tiêu hủy theo Quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày 11/12/2018 của Cơ quan Điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Hội đồng xét xử chỉ cần xác nhận.

[15] Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 88A-033.07 màu đen, nhãn hiệu HUYNDAI; 01 giấy biên nhận thể chấp số: 1702/GBNTC/NHTC/CN246; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm số: KC 6068339 Cơ quan Điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả lại cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử chỉ cần xác nhận.

[16] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, số IMEI 1: 356900073826464; IMEI 2 356900073826472 thu của bị cáo Đào Văn H và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, số IMEI: 351546006700684 thu của bị cáo Trần Quốc H1. Xét thấy các bị cáo đã sử dụng điện thoại này để trao đổi, liên lạc vào việc mua bán pháo nổ, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[17] Đối với số tiền 7.440.000đ, tại phiên tòa bị cáo H khai số tiền này là do bị cáo đi vác hàng thuê tích góp được, lúc trả tiền mua pháo bị cáo ứng ra trước cho bị cáo H1, sau đó bị cáo H1 trả lại cho bị cáo, vì từ đầu hai bị cáo đã thỏa thuận số tiền mua pháo 14.880.000đ thì sẽ chia đôi mỗi người chịu một nửa, điều đó cho thấy ngay từ đầu bị cáo không có ý định dùng số tiền này vào việc mua pháo. Do đó, cần trả lại cho bị cáo Đào Văn H.

[18] Về án phí: Các bị cáo Đào Văn H và Trần Quốc H1 bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[19] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Văn H.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình Sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đào Văn H và Trần Quốc H1 phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Đào Văn H 09 (chín) năm tù, được trừ đi thời hạn bị tạm giữ, tạm giam là 02 tháng 15 ngày, thời hạn tù còn lại là 08 năm 09 tháng 15 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H1 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/10/2018.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận Cơ quan Điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã tiêu hủy 108 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn; 864 quả pháo có hình lựu đạn (trong đó 03 giàn pháo loại 36 lỗ/giàn và 10 quả pháo trứng hình lựu đạn đã sử dụng để giám định hết); 08 thùng bìa cát tông; 08 bao tải dứa màu xanh.

- Xác nhận Cơ quan Điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả lại cho anh Nguyễn Văn N 01 xe ô tô biển kiểm soát 88A-033.07 màu đen, nhãn hiệu HUYNDAI; 01 giấy biên nhận thế chấp số: 1702/GBNTC/NHTC/CN246; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm số: KC 6068339 .

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc máy điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, số IMEI: 351546006700684 và 01 (một) chiếc máy điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, số IMEI 1: 356900073826464; IMEI 2 356900073826472.

- Trả lại cho bị cáo Đào Văn H số tiền 7.440.000đ (bảy triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/02/2019).

4. Về án phí: Các bị cáo Đào Văn H và Trần Quốc H1 mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Đức Chính